

Số: /KH-UBND

Tỉnh Túc, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 – 2030

Thực hiện Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân xã Tỉnh Túc nhiệm kỳ 2021-2025. Ủy ban nhân dân xã báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 – 2030 với các nội dung chính sau:

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI
GIAI ĐOẠN 2021 – 2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Xã Tỉnh túc có diện tích tự nhiên là 86,8km² với quy mô dân số 5.850 người và được hình thành trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Triệu Nguyên, xã Vũ Nông và thị trấn Tỉnh Túc. Xã nằm trên trục đường quốc lộ 34 là điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu kinh tế của địa phương. Toàn xã có 15 xóm, 03 trạm y tế và 01 trung tâm y tế; 07 trường học.

Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội xã Tỉnh Túc, nhiệm kỳ 2020-2025 được triển khai thực hiện trong bối cảnh có nhiều thuận lợi, khó khăn và thách thức đan xen. Tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, khó lường. Trên địa bàn xã cũng ảnh hưởng trực tiếp của Đại dịch Covid 19, bão lũ...đã tác động tiêu cực, ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Trong bối cảnh đó, được sự quan tâm của các cấp, các ngành, sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Ban Chấp hành Đảng bộ, cùng với ý chí quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong xã đã đoàn kết, chung sức, đồng lòng, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức, đạt được nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện trên các lĩnh vực. Kinh tế của xã từng bước có bước chuyển đổi và phát triển... tăng thu ngân sách nhà nước của các năm đều đạt chỉ tiêu giao; chỉ tiêu giảm nghèo hằng năm đều có sự giảm rõ rệt; hệ thống kết cấu hạ tầng được đầu tư đồng bộ; phát triển văn hoá và con người có nhiều mặt tiến bộ; xây dựng nông thôn mới được triển khai đồng bộ và đạt được 03 tiêu chí,... quốc phòng – an ninh được củng cố và giữ vững, từ một xã có quy mô phức tạp về ma tuý, an ninh trật tự đã từng ngày được đổi thay. Kết quả đạt được trong từng lĩnh vực giai đoạn 2020-2025 như sau:

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN CÁC LĨNH VỰC KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Kết quả thực hiện công tác Quản lý tài chính - ngân sách hiệu quả, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể

Thực hiện quyết liệt, linh hoạt các giải pháp điều hành thu, chi ngân sách; thu ngân sách nhà nước hàng năm đều đạt và vượt cao so với kế hoạch, tăng cao so với đầu nhiệm kỳ. Trong nhiệm kỳ, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã đạt 1.048.247.933 đồng; công tác chi ngân sách đảm bảo tính hiệu quả, minh bạch, tuân thủ pháp luật và đảm bảo theo các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, đảm bảo an sinh xã hội của địa phương. Chi ngân sách nhà nước được kiểm soát chặt chẽ đảm bảo đúng dự toán được giao hàng năm.

Hoạt động tín dụng được duy trì hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp cận vốn. Công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, kinh tế hợp tác từng bước được chú trọng triển khai. Trong giai đoạn 2021-2025 đã thành lập được 01 hợp tác xã giúp nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn là 2 hợp tác xã, 01 tổ hợp tác.

2. Sản xuất nông, lâm nghiệp phát triển theo hướng hàng hóa, gắn với xây dựng nông thôn mới

Sản xuất nông, lâm nghiệp trên địa bàn được duy trì ổn định, định hướng phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, tăng cường liên kết tiêu thụ sản phẩm và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật. Các vùng sản xuất hàng hóa nông, lâm sản được mở rộng, năng suất và chất lượng sản phẩm được nâng lên.

Các cây trồng có giá trị kinh tế cao như cây Lê VH6, Dong riềng, Trúc sào tiếp tục được chú trọng phát triển. Đặc biệt, sản phẩm Lê Xiên Pèng đã được công nhận đạt chuẩn OCOP 3 sao năm 2024, đạt tiêu chuẩn VietGap, đưa vào hệ thống quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm của tỉnh. Hiện toàn xã có 58,6 ha cây lê (trong đó 17,6 ha đang cho quả), 9,0 ha Dong riềng đạt chuẩn VietGap, sản lượng miến đạt khoảng 36 tấn/năm. Tuy nhiên, sản phẩm miến chưa được công nhận OCOP. Chăn nuôi trên địa bàn xã luôn được quan tâm duy trì và phát triển; tình hình phát triển đàn vật nuôi cơ bản ổn định và có sự tăng trưởng.

Công tác bảo vệ, phát triển rừng được quan tâm, triển khai đồng bộ, không có “điểm nóng” về phá rừng trái phép, công tác tuyên truyền bảo vệ rừng được thực hiện thường xuyên, tỷ lệ che phủ rừng đạt 51,04%. Thực hiện khoán bảo vệ rừng với tổng diện tích 2.830,68 ha, chi trả kinh phí cho 15 cộng đồng và 221 hộ dân.

Các chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai thực hiện đồng bộ có hiệu quả; tập trung ưu tiên nguồn lực cho các vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; huy động được sự tham gia đóng góp của người dân cùng thực hiện chương trình. Trong giai đoạn 2023-2025, tổng vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đạt 28,68 tỷ đồng. Trong đó: Hỗ trợ phát triển hạ tầng: 3,63 tỷ đồng; Hỗ trợ sản xuất, cải thiện sinh kế: 5,43 tỷ đồng; Hỗ trợ nhà ở hộ nghèo, cận nghèo: 18,06 tỷ đồng; Các dự án đào tạo nghề, truyền thông, nâng cao năng lực: 1,56 tỷ đồng. Chương trình xây dựng nông thôn mới đạt nhiều chuyển biến. Từ năm 2021-2025, xã được đầu tư 3,36 tỷ đồng cho cơ sở hạ tầng; các tuyến đường xã, liên thôn được cứng hóa, nhựa hóa đạt tỷ lệ cao.

Tính đến nay, xã đạt 7/19 tiêu chí nông thôn mới, chưa có xóm đạt tiêu chí nông thôn mới. Từ nguồn vốn của Chương trình, các xã đã tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu và hỗ trợ phát triển sản xuất, hỗ trợ về nhà ở cho hộ nghèo, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, giảm thiểu các chiều thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản. Dự kiến đến cuối năm 2025 giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao.

3. Công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội

Công tác lập và quản lý quy hoạch được thực hiện nghiêm túc, bám sát quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư đồng bộ, nhiều công trình giao thông trọng điểm được triển khai như đường vào Hang Gia Long, các tuyến đường bê tông xóm Thôm Phiêng, Minh Khai, Bình An, Lũng Luông, Bành Gồm... góp phần quan trọng kết nối các khu vực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Công tác giải phóng mặt bằng được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư và nâng cao hiệu quả các công trình.

4. Quản lý đất đai và bảo vệ môi trường

Tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác quản lý nhà nước về đất đai; Hướng dẫn, giải đáp cho nhân dân thực hiện thủ tục liên quan đến đất đai. Qua đó đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao nhận thức của nhân dân, doanh nghiệp, các ngành về quy định pháp luật trong lĩnh vực đất đai. Kịp thời ngăn chặn, xử lý, đẩy lùi những vi phạm mới phát sinh

Tập trung triển khai thực hiện việc quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm, thống kê đất đai và kiểm kê đất đai 05 năm làm cơ sở thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã. Tăng cường chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc, xử lý đối với các dự án sử dụng đất chậm tiến độ, không đúng mục đích sử dụng đất;

Công tác kiểm tra, quản lý khoáng sản trên địa bàn được duy trì thường xuyên, đảm bảo chặt chẽ, xử lý kịp thời các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép. Tiến hành kiểm tra thường xuyên và giám sát hoạt động vệ sinh môi trường đối với các công trình xây dựng, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Quản lý vận hành hiệu quả khu xử lý rác góp phần đẩy mạnh phong trào bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp trên địa bàn xã.

5. Phát triển văn hóa, xã hội, giáo dục và đào tạo, khoa học công nghệ và con người

5.1. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, thông tin tuyên truyền diễn ra sôi nổi; di tích, di sản văn hóa được chú trọng bảo tồn và phát huy giá trị

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, thông tin diễn ra sôi nổi, hình thức đa dạng, phong phú. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” hoạt động linh hoạt, phát huy bản sắc văn hóa địa phương. Chất lượng danh

hiệu văn hóa được nâng lên. Bảo tồn, gìn giữ 03 di tích được xếp hạng cấp tỉnh và 02 điểm công viên địa chất toàn cầu UNESCO con nước Cao Bằng¹.

5.2. Lĩnh vực Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo được quan tâm triển khai thực hiện

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Cấp ủy, chính quyền địa phương đã chỉ đạo giải quyết thủ tục hành chính công thông qua hệ thống một cửa điện tử, thanh toán trực tuyến, cài đặt VNeID cho người dân. Các thông tin của xã được đăng tải trên các nền tảng số.

5.3. Công tác giáo dục và đào tạo có nhiều đổi mới, chất lượng dạy và học ngày càng được nâng cao

Triển khai đồng bộ và hiệu quả về đổi mới căn bản Giáo dục và Đào tạo, thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh; triển khai, đổi mới kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục theo hướng thực chất. Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, phổ cập GDTH mức độ 3, THCS mức độ 2, phổ cập GD-XMC mức độ 2. Hệ thống trường chuẩn đạt 2/8 trường, tiếp tục kiên cố hóa trường lớp, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học. Đột phá trong chuyển đổi trường phổ thông thành trường bán trú, sáp nhập thành mô hình trường Phổ thông Dân tộc Bán trú Tiểu học và THCS, giúp duy trì sĩ số, giảm học sinh bỏ học; thuận lợi cho học sinh được chăm sóc, học tập tốt hơn.

5.4. Tăng cường chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

Ưu tiên chăm sóc sức khỏe nhân dân, triển khai hiệu quả phòng, chống dịch COVID-19, công tác khám chữa bệnh từng bước được nâng cao giai đoạn 2020 - 2024 khám, điều trị cho 29.960 lượt bệnh nhân. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%, tương ứng với 5.859 người. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình được triển khai hiệu quả. Tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ đạt trên 85%. Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em giảm mạnh từ 47,83% (đầu nhiệm kỳ) xuống còn 32,5% (năm 2025). Thường xuyên kiểm tra, xử lý vi phạm trong bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

5.5. Công tác giải quyết việc làm, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội đạt nhiều kết quả tích cực

Xác định công tác giảm nghèo, tạo việc làm, đảm bảo an sinh xã hội là một nhiệm vụ quan trọng, bức thiết trong quá trình phát triển Kinh tế - Xã hội của địa phương, là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài, vừa khó khăn. Trong nhiệm kỳ phối hợp giải quyết việc làm cho 309 lao động trong nước, 30 lao động xuất khẩu; đào tạo nghề cho 141 lao động nông thôn được, phổ biến chính sách lao động đến

¹Di tích: Đền Ông Búa; Địa điểm cán bộ công nhân và nhân dân các dân tộc Mỏ Thiếc Tĩnh Túc đón Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm (19/5/1958); Điểm Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm và quan sát mỏ thiếc Tĩnh Túc (9/1958) và 02 điểm công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng gồm: Điểm ngắm Mỏ Thiếc Tĩnh Túc và điểm ngắm Lung rỗng.

3.528 người. Giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2020 từ 657/1.410 hộ (46,59%) xuống còn 575/1.390 hộ (41,36%) năm 2024, tương ứng giảm 5,25%. Giai đoạn 2021-2025 thực hiện làm 604 nhà theo Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát². Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công. Trong đó: Người có công và thân nhân: 37 người; đối tượng hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội 346³ người. Tổ chức thăm viếng nghĩa trang liệt sĩ; thăm, tặng quà Người có công và thân nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7 được 370 lượt.

5.6. Công tác dân tộc, chính sách dân tộc được quan tâm thực hiện, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân các dân tộc tiếp tục được cải thiện và nâng cao

Trong nhiệm kỳ, cấp ủy và chính quyền luôn quan tâm chỉ đạo việc triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách của Đảng, Nhà nước đối với đồng bào dân tộc. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi, trong nhiệm kỳ xã được giao 21.076.396.060^d (trong đó vốn đầu tư: 6.850.000.000đ; vốn sự nghiệp: 14.226.396.060^d) đã thực hiện triển khai nhiều công trình hạ tầng thiết yếu và hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo từng bước nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống người dân.

5.7. Công tác nội vụ, tư pháp, cải cách thủ tục hành chính được tăng cường và đẩy mạnh

Thường xuyên chỉ đạo cán bộ, công chức, chuyên trách các ngành thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính công vụ, chấp hành tốt nội quy, quy chế làm việc của cơ quan. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được chú trọng và thực hiện có hiệu quả, thực hiện thủ tục nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức trình cấp có thẩm quyền. Công khai minh bạch các thủ tục hành chính và niêm yết tại bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả”. Tổ chức tuyên truyền tới nhân dân đến giải quyết các thủ tục hành chính phải qua bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính.

Thực hiện tốt công tác xây dựng văn bản; phổ biến, tuyên truyền pháp luật; công tác hành chính Tư pháp. Tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo thẩm quyền. Tổ chức lồng ghép tuyên truyền pháp luật, tư vấn pháp luật khi giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

6. Triển khai tổ chức thực hiện chính quyền địa phương theo mô hình 2 cấp

Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức quán triệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về việc sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức,

²Đến tháng 7/2025 đã hoàn thành giải ngân được 498 nhà (300 xây mới, 198 sửa chữa) với kinh phí 16,944 tỷ đồng; 11 hộ đang thi công, dự kiến hoàn thành trước 31/8/2025. 95 hộ không thực hiện do trùng các chương trình hỗ trợ khác và 1 số nhà đã đạt 3 tiêu chí cứng.

³Trong đó 167 trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo, 3 trẻ mồ côi, 3 đối tượng hưởng chế độ chăm sóc trẻ em mất nguồn nuôi dưỡng, 64 đối tượng người cao tuổi, 22 đối tượng đơn thân nuôi con thuộc hộ nghèo, cận nghèo, 74 đối tượng khuyết tật, 13 đối tượng chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng.

người dân về mục tiêu, ý nghĩa của việc sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, ban chuyên môn cấp xã: Thực hiện chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về việc sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, UBND xã Tĩnh Túc đã kiện toàn tổ chức các cơ quan chuyên môn⁴; đảm bảo hoạt động ổn định, không chồng chéo chức năng nhiệm vụ. Rà soát, kiện toàn tổ chức, biên chế của UBND xã theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian. Hiện nay, UBND xã có 30 cán bộ, công chức⁵; 01 hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn⁶ UBND xã đã tổ chức sắp xếp, bố trí lại vị trí việc làm phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn; đảm bảo đúng quy định.

Về bảo đảm điều kiện, cơ sở vật chất, phương tiện trang thiết bị cho cán bộ, công chức và phương án xử lý trụ sở dôi dư sau sáp nhập: Sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, UBND xã đã tập trung rà soát, bố trí, sắp xếp trụ sở làm việc, phòng làm việc, nơi tiếp công dân, khu vực “một cửa” và hội trường đảm bảo điều kiện thuận lợi cho hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ. Trang bị tương đối đầy đủ bàn ghế, máy vi tính, máy in, thiết bị mạng nội bộ, tủ hồ sơ, bảng tên phòng làm việc, hệ thống điện – nước, màn hình phục vụ họp trực tuyến phục vụ công tác. 100% cán bộ, công chức được bố trí chỗ làm việc ổn định, bảo đảm an toàn, vệ sinh, điều kiện sinh hoạt, làm việc cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Từng bước nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Sau khi sáp nhập, UBND xã đã rà soát, lập danh mục trụ sở dôi dư sau sáp nhập, cụ thể: đối với trụ sở UBND xã Triệu Nguyên (cũ) hiện nay không còn sử dụng làm việc sau khi sáp nhập, UBND xã đã xây dựng phương án theo hướng chuyển mục đích sử dụng trụ sở này làm cơ sở trường học (Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Triệu Nguyên).

Công tác lưu trữ, số hóa hồ sơ, tài liệu:

UBND xã hiện có 02 kho lưu trữ hồ sơ, tài liệu⁷. Thực hiện chủ trương chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan hành chính, UBND xã từng bước triển khai số hóa hồ sơ, tài liệu, đặc biệt là các loại hồ sơ quan trọng như: Hồ sơ hộ tịch (khai sinh, kết hôn, khai tử); Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận “Một cửa”... UBND xã đã hoàn thành việc cài đặt, khai thác chữ ký số cá nhân và tổ chức trong công tác văn thư, ban hành văn bản điện tử.

Về giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sau sắp xếp: UBND xã đã quán triệt và triển khai nghiêm túc các

⁴ 03 phòng chuyên môn và 01 trung tâm phục vụ hành chính công; Thực hiện nhiệm vụ theo Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025

⁵ Gồm: HĐND: 01 PCT thường trực, 02 phó ban, 02 chuyên viên; UBND có: Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch; 06 lãnh đạo phòng chuyên môn; 01 Phó CHT Ban CHQS; 15 công chức.

⁶ Hợp đồng thực hiện chuyên môn kế toán.

⁷ 01 kho lưu trữ được bố trí tại UBND xã Vũ Nông (cũ); 01 kho lưu trữ được bố trí tại trụ sở UBND xã Tĩnh Túc.

văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về việc giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã. Căn cứ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ, Nghị định 67/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định về chính sách chế độ đối với cán bộ, công chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong sắp xếp tổ chức bộ máy chính trị. Ủy ban nhân dân xã Tỉnh Túc đã trình Sở Nội vụ xem xét, giải quyết chính sách, chế độ nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP và Nghị định 67/2025/NĐ-CP cho 02 cá nhân trong đơn vị xã Tỉnh Túc⁸.

7. Công tác tư pháp, theo dõi thi hành pháp luật

Trước 01/7/2025 UBND các xã Vũ Nông, xã Triệu Nguyên, thị trấn Tỉnh Túc đã xây dựng và ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã năm 2025, qua đó chủ động thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo lĩnh vực ngành và địa phương quản lý theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP. Sau 01/7/2025 UBND xã Tỉnh Túc tiếp tục chỉ đạo theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

Công tác xử lý vi phạm hành chính đã được cấp ủy đảng chính quyền, các cơ quan chức năng quan tâm, chỉ đạo, cùng với ý thức tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính nên đã đạt được kết quả tích cực, góp phần quan trọng trong công tác phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả đối với các hành vi vi phạm hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong công tác quản lý nhà nước, giữ vững an ninh trật tự tạo môi trường thuận lợi cho việc phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn xã.

UBND xã đã triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước được phân cấp, đặc biệt là trong các lĩnh vực: đất đai, xây dựng, môi trường, an ninh trật tự, phòng chống bạo lực gia đình, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ công trình công cộng, và lĩnh vực văn hóa – xã hội.... Đồng thời thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành về việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính ngoài xử phạt vi phạm hành chính như: giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; đưa vào trường giáo dưỡng; quản lý sau cai nghiện.

8. Công tác quốc phòng, an ninh, tư pháp được tăng cường

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được củng cố, vững chắc. Lực lượng dân quân tự vệ thường xuyên được huấn luyện, bồi dưỡng chính trị, đảm bảo sẵn sàng chiến đấu và làm nhiệm vụ trong mọi tình huống. Hằng năm, xã hoàn

⁸ 01 chuyên viên Phòng Kinh tế nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP; 01 chuyên viên Văn phòng HĐND&UBND nghỉ thôi việc theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP và Nghị định 67/2025/NĐ-CP

thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, đảm bảo đúng quy trình, công khai, minh bạch, chất lượng tốt. Các hoạt động phối hợp giữa lực lượng quân sự với công an và các ngành, đoàn thể được triển khai chặt chẽ trong nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Tổ chức xét duyệt kịp thời cho các đối tượng hưởng chế độ theo đúng quy định.

Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được tăng cường thông qua việc triển khai có hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ vững ổn định an ninh trật tự ở cơ sở giai đoạn 2021-2025” và Đề án “khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, trường học an toàn về an ninh trật tự”; chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết kịp thời các vụ việc ngay từ cơ sở, không để phát sinh “điểm nóng” phức tạp. Tội phạm hình sự, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật được kiểm soát và xử lý nghiêm minh. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” được triển khai sâu rộng với nhiều mô hình hiệu quả như: “Camera an ninh”, “Tổ tự quản an ninh trật tự”... Qua đó, đã phát huy vai trò, trách nhiệm của nhân dân trong công tác giữ gìn an ninh trật tự. Lực lượng Công an xã được củng cố, kiện toàn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; chủ động xây dựng và triển khai các phương án phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; công tác tuần tra, kiểm soát được tăng cường thường xuyên góp phần đảm bảo an toàn địa bàn, giữ gìn cuộc sống bình yên cho nhân dân; công tác phòng cháy, chữa cháy được chú trọng, tuyên truyền sâu rộng, tổ chức tập huấn, diễn tập nâng cao kỹ năng xử lý tình huống cho các tổ liên gia, thôn, khu dân cư.

Công tác tư pháp, tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo được quan tâm chỉ đạo. Duy trì thường xuyên chế độ tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền xã, đồng thời chỉ đạo công chức tư pháp - hộ tịch thường trực tiếp dân, tiếp nhận đơn thư vào tất cả các ngày làm việc trong tuần. Việc lập hồ sơ theo dõi quản lý tiếp dân và tiếp nhận đơn thư được ghi chép, lưu trữ đúng quy định. Thực hiện tốt công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hoàn thành các tiêu chí xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Làm tốt công tác chứng thực, hộ tịch, khai sinh, đăng ký kết hôn, khai tử, chứng thực hồ sơ, cấp trích lục hộ tịch cho công dân

III. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm

Kinh tế tăng trưởng khá nhưng chưa toàn diện; hoạt động sản xuất, kinh doanh ở một số lĩnh vực còn khó khăn; tỷ lệ đô thị hoá còn thấp; hạ tầng đô thị, thương mại phát triển chậm. Cơ cấu nguồn thu ngân sách chưa bền vững, phụ thuộc nhiều vào thu tiền sử dụng đất. Tiến độ lập, điều chỉnh một số quy hoạch còn chậm; công tác giải phóng mặt bằng (GPMB) gặp khó khăn, vướng mắc. Công tác quản lý Nhà nước về đất đai, môi trường có việc còn hạn chế. Một số hợp tác xã chưa làm tốt vai trò liên kết, hỗ trợ kinh tế hộ; hiệu quả hoạt động còn hạn chế. Cơ sở vật chất ở một số trường học còn thiếu, chất lượng khám, chữa bệnh của trạm y tế có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu. Việc tu bổ, trùng tu một số di tích xuống cấp chưa kịp thời. Công tác tuyển quân có cơ sở còn gặp khó khăn, chất

lượng hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên có mặt hạn chế. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có lúc, có việc còn chậm. Việc triển khai thực hiện Đề án về phát triển kinh tế trong một số lĩnh vực hiệu quả chưa cao; chưa phát huy hết tiềm năng lợi thế về vị trí địa lý, đất đai, giao thông để phát triển kinh tế. Tiểu thủ công nghiệp mang tính tự phát, dịch vụ nhỏ lẻ. Tình trạng ô nhiễm nguồn nước, không khí còn xảy ra ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân. Một số vị trí bãi chôn lấp rác tạm thời của các thôn chưa được xử lý thường xuyên, gây ô nhiễm môi trường.

2. Nguyên nhân

Tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp; ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, thiên tai ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội của xã. Nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển thương mại, dịch vụ chưa đáp ứng yêu cầu. Hệ thống chính sách, pháp luật ở một số lĩnh vực chưa đồng bộ, còn chồng chéo, vướng mắc, ảnh hưởng đến hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền, gây bức xúc cho người dân, doanh nghiệp. Tiến độ lập, điều chỉnh Quy hoạch vùng, quy hoạch chung của thị trấn và điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng các xã phụ thuộc vào việc quy hoạch tỉnh và chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã. Tác động của mặt trái kinh tế thị trường, cùng với các vụ việc tham nhũng, tiêu cực trong xã hội cũng có tác động đến tư tưởng cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

2.1. Nguyên nhân khách quan

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ có lúc, có việc còn chậm. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và cơ sở có lúc, có việc chưa chặt chẽ, thường xuyên. Công tác kiểm tra, giám sát còn có hạn chế, chưa kịp thời phát hiện, ngăn chặn những vi phạm; việc điều hành chỉ đạo đối với cán bộ, công chức xã, trưởng thôn có việc chưa kịp thời, dẫn đến kết quả thực hiện nhiệm vụ có mặt còn hạn chế. Trình độ, năng lực của một số cán bộ, công chức, viên chức có mặt còn hạn chế. Chưa phát huy hết được sự lãnh đạo tập trung, điều hành của tập thể lãnh đạo UBND. Trách nhiệm nêu gương của một bộ phận cán bộ, đảng viên, người đứng đầu chưa cao. Ý thức tuân thủ pháp luật của một số người dân chưa tốt, còn vi phạm hành chính nhất là về đất đai. Công tác phối hợp giữa chính quyền và MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội có việc chưa chặt chẽ, quyết liệt và thiếu những giải pháp đồng bộ trong việc tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp; trình độ, năng lực của một số bộ phận cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu làm việc trong môi trường liên kết; thiếu đội ngũ cán bộ lãnh đạo có trình độ chuyên môn sâu; năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của một số xã trước sắp xếp còn nhiều hạn chế.

Thiếu nguồn nhân lực để đầu tư xây dựng các chương trình, dự án giao thông, dự án về điện,...

Phần thứ II

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

5 NĂM (2026-2030)

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH

Trong những năm tới, tình hình thế giới tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo. Toàn cầu hoá và liên kết kinh tế đòi hỏi với nhiều khó khăn, thách thức lớn. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), chip bán dẫn, rô bốt, Internet vạn vật... phát triển mạnh và tác động sâu sắc đến mọi lĩnh vực. Các vấn đề toàn cầu, nhất là an ninh mạng, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... tiếp tục diễn biến phức tạp.

Trong nước, những thành quả đạt được những năm qua, tiềm năng, lợi thế tiếp tục được phát huy; kinh tế - xã hội ổn định và phát triển. Một số dự án lớn hoàn thành và đi vào hoạt động, nhất là các dự án hạ tầng giao thông liên kết vùng sẽ mở ra cơ hội hợp tác, thu hút đầu tư, tạo động lực phát triển mới.

Xã Tĩnh Túc sau khi sáp nhập, địa giới hành chính được mở rộng, tạo không gian phát triển. Bộ máy tinh gọn hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, tăng quy mô nguồn lực để phát triển. Nhân dân trong xã cần cù, chịu khó; đội ngũ cán bộ, đảng viên đoàn kết trách nhiệm, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động đồng bộ, hiệu quả và các nguồn lực khác sẽ là động lực để thúc đẩy sự phát triển của địa phương trong giai đoạn mới.

Nhiệm kỳ tới, trong những năm đầu sáp nhập, có đặc thù riêng của xã và của thị trấn, nên cần phải có thời gian để đồng bộ phát triển, nhất là hệ thống giao thông, thoát nước, hệ thống tưới tiêu; Trung tâm Phục vụ hành chính xã và các cơ sở văn hoá, giáo dục cần phải toàn diện để đáp ứng nhu cầu mới. Trên địa bàn còn có nhiều lao động phổ thông chưa có kinh nghiệm, thu nhập không ổn định; tác động tiêu cực từ cơ chế thị trường, tình hình trật tự xã hội diễn biến phức tạp; nguồn lực đầu tư cho phát triển còn khó khăn. Bên cạnh đó, năng lực quản lý, điều hành của một số cán bộ xã chưa theo kịp được với yêu cầu nhiệm vụ của thời kỳ mới.

Tình hình trên có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, đặt ra nhiều yêu cầu mới, nặng nề, phức tạp hơn, đòi hỏi Tĩnh Túc phải phấn đấu với ý chí, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt để hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ trong những năm tiếp theo.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, huy động tối đa mọi nguồn lực, tạo đột phá để phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường; giải quyết việc làm cho người lao động, bảo đảm an sinh xã hội; chăm lo, cải thiện, nâng cao đời sống của nhân dân; đảm bảo quốc phòng, giữ vững an ninh trật tự. Không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, năng lực lãnh đạo, quản lý điều hành của cơ quan quản lý nhà

nước thực hiện thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra phần đầu đạt và vượt chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 được tỉnh giao.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Chỉ tiêu kinh tế

(1) Giá trị sản phẩm trồng trọt và nuôi trồng thủy sản trên 01 đơn vị diện tích (ha) đạt 40,5 triệu đồng/ha.

(2) Tổng thu ngân sách trên địa bàn hằng năm tăng từ 10% trở lên.

(3) Thu nhập bình quân đầu người phần đầu đến năm 2030 đạt 27 triệu đồng/người.

(4) Phần đầu đến năm 2030 xã tăng thêm 05 tiêu chí Nông thôn mới trở lên.

2.2. Chỉ tiêu xã hội

(5) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm bình quân 4%/năm trở lên.

(6) Phần đầu xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

(7) Phần đầu 85% gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa; 73% xóm đạt tiêu chuẩn văn hóa.

(8) Duy trì Phổ cập giáo dục cho trẻ Mầm non 5 tuổi; Phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3; Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 2; Xóa mù chữ mức độ 2. Duy trì 02 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và phần đầu giai đoạn 2025 - 2030 thêm 01 trường đạt chuẩn Quốc gia. Phần đầu giảm điểm trường 40% và tăng xây dựng trường bán trú 01 trường.

(9) Chuyển đổi số được triển khai hiệu quả; 100% người dân được tiếp cận thông tin, truyền thông; 90% trở lên hồ sơ, thủ tục hành chính được giải quyết trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến; 100% cán bộ, công chức được tập huấn về chuyển đổi số; 100% xóm duy trì và hoạt động hiệu quả tổ chuyển đổi số cộng đồng.

1.3. Các chỉ tiêu về môi trường

(10) Phần đầu duy trì tỷ lệ độ che phủ rừng đạt khoảng 51%.

(11) Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh đạt 95%.

III. CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ trọng tâm, đột phá và các công trình trọng điểm

1.1. Những nhiệm vụ trọng tâm

1. Xây dựng quy hoạch tổng thể xã Tĩnh Túc theo hướng phát triển có hệ thống giao thông đồng bộ, kết nối liên vùng với các xã lân cận.

2. Tăng cường quản lý đất đai, ngăn chặn và xử lý vi phạm đất đai, hành lang giao thông, công trình thủy lợi, xây dựng trái phép trên địa bàn; Thu gom, phân loại rác thải sinh hoạt và xử lý bảo đảm vệ sinh môi trường.

3. Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số một số lĩnh vực chuyên môn; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, chất lượng tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm Hành chính công. Xây dựng Chính quyền xã đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”.

4. Phần đầu đến hết năm 2020 đạt 100% các hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia theo yêu cầu của UBND tỉnh.

5. Triển khai chương trình trọng tâm của Đảng uỷ “Chương trình “Đầu tư phát triển nông nghiệp gắn với mô hình trồng cây ăn quả (Lê, Mận...); khai thác có hiệu quả diện tích Trú sào hiện có; mở rộng vùng trồng nguyên liệu cây Dong riềng, sớm đưa sản phẩm Miến dong thành sản phẩm OCOP trong giai đoạn 2025 - 2030 góp phần nâng cao thu nhập, đời sống cho người dân” đạt theo yêu cầu.

1.2. Nhiệm vụ đột phá

Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng để triển khai thực hiện các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn xã. Tập trung huy động mọi nguồn lực, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, nâng cao tiêu chí nông thôn mới.

1.3. Các công trình trọng điểm

1. Tập trung rà soát, xây dựng đề án mở rộng đường trục liên thôn trong xã, ưu tiên chú trọng các tuyến huyết mạch nhằm tạo điều kiện cho giao thông thuận lợi cho việc giao thương, buôn bán giữa các xã lân cận; Đầu tư, cải tạo, nâng cấp chợ Tỉnh Túc thành chợ trung tâm tạo đà để kích cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

2. Triển khai thực hiện xây dựng trụ sở làm việc mới của Đảng uỷ, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ của xã đảm bảo đồng bộ, theo đúng quy hoạch phê duyệt.

3. Tiếp tục đầu tư các công trình chưa được đầu tư xây dựng trên địa bàn xã; cải tạo, nâng cấp các công trình đã xuống cấp, hư hỏng...

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương, quy định của cấp có thẩm quyền về thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đảm bảo “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất chính trị, trình độ, năng lực, tận tụy với công việc, gắn bó với Nhân dân, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết của chuyển đổi số. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước gắn với đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành và xây dựng chính quyền điện tử. Tiếp tục phát triển hạ tầng kết nối và nâng chất lượng cao đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, chú trọng bảo đảm tại các cơ quan Nhà nước, trường học, cơ sở y tế, nơi tập trung dân cư mật độ cao.

2.2. Lĩnh vực kinh tế

2.2.1. Phát triển kinh tế nông nghiệp hiệu quả, bền vững

Thực hiện và phát huy thế mạnh của từng khu vực về sản xuất nông nghiệp, thúc đẩy mô hình cây trồng, vật nuôi phù hợp với đặc thù của địa phương. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo HTX dịch vụ nông nghiệp đổi mới phương thức hoạt động. Đẩy mạnh dịch vụ cung ứng tới xã viên những nhu cầu thiết yếu để phát triển sản xuất. Khuyến khích sản xuất nông nghiệp hữu cơ, hạn chế sử dụng phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật. Tiếp tục mở rộng quy vùng sản xuất giống lúa có chất lượng cao. Hạn chế việc xã viên bỏ ruộng. Làm tốt công tác khuyến nông, hướng dẫn các hộ tích cực đưa các giống có năng suất cao và giá trị kinh tế vào sản xuất. Khuyến khích các hộ sản xuất, chăn nuôi theo mô hình gia trại, trang trại theo hướng chăn nuôi sinh học, không sử dụng chất cấm trong sản xuất chăn nuôi. Phối hợp với trung tâm dịch vụ nông nghiệp, hướng dẫn các hộ chăn nuôi chủ động phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, phân đầu trên 90% đàn gia súc, gia cầm được tiêm phòng vắc xin.

2.2.2. Nâng cao chất lượng các tiêu chí, xây dựng nông thôn mới và phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ

Tiếp tục chỉ đạo rà soát đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu nhất là các tiêu chí còn thấp để tập trung huy động mọi nguồn lực tiếp tục đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội; quan tâm phát triển hạ tầng giao thông, xây dựng trường học, trạm y tế, thông tin truyền thông để thực hiện đạt tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu và có ít nhất 02 thôn thông minh.

Phát huy lợi thế về vị trí địa lý, giao thông, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về vốn, mặt bằng, các thủ tục hành chính để các hộ phát triển tiểu thủ công nghiệp, phát triển mạnh một số mặt hàng mới phục vụ tiểu thủ công nghiệp. Đa dạng hóa, nâng cao chất lượng các mặt hàng kinh doanh dịch vụ, cơ khí, gò hàn, khung nhôm, kính, mộc, chế biến nông sản.

Phát triển đa dạng và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ, các loại hình dịch vụ. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về đất đai và cơ chế chính sách cho các doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn mở rộng sản xuất, kinh doanh; liên kết chặt chẽ các hộ sản xuất, tạo ra chuỗi cung ứng liên hoàn để cạnh tranh và hội nhập với thị trường trong và ngoài nước.

2.2.3. Nhiệm vụ và giải pháp về đầu tư phát triển, xây dựng cơ bản, giao thông, thủy lợi

Trên cơ sở khai thác các nguồn thu ở địa phương và sự hỗ trợ của cấp trên, tiếp tục hoàn thành một số công trình chuyển tiếp đang thi công của nhiệm kỳ trước, trả nợ các công trình đã quyết toán và đưa vào sử dụng. Triển khai thực hiện các công trình đầu tư công giai đoạn 2026-2030, và kế hoạch đầu tư công hàng năm. Khắc phục triệt để sự chậm trễ, tháo gỡ khó khăn trong giao kế hoạch và giải ngân vốn đầu tư công. Tập trung các nguồn vốn, tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên phân đầu xây dựng các công trình nâng cao đời sống dân sinh, nâng cấp mở rộng một số tuyến đường giao thông trọng điểm; tiếp tục chỉ đạo các thôn huy động nguồn lực của Nhân dân và các nguồn hỗ trợ, xã hội hoá để đầu tư xây mới, nâng cấp cơ sở hạ tầng, phát động phong trào toàn dân tham gia hiến đất, hiến công trình, đóng góp kinh phí để mở rộng, xây mới, cải tạo nâng cấp các tuyến đường thôn, xóm.

2.2.4. Huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài chính, đáp ứng các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

Thực hiện tốt các giải pháp chống thất thu ngân sách, nguồn thu được thành phố ủy quyền. Khai thác tốt các nguồn thu từ đất, nguồn hỗ trợ của Nhà nước để xây dựng các công trình cơ bản trong nhiệm kỳ. Chi ngân sách đảm bảo đúng, đủ, đáp ứng các nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm pháp lệnh phòng chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm. Chủ động rà soát, sắp xếp, thực hiện chi, mua sắm tài sản công theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định. Giám sát chặt chẽ dự toán kinh phí của từng công trình. Nghiêm thu quyết toán công trình công khai, minh bạch. Phân đầu kết quả thu ngân sách hàng năm đều đạt và tăng ít nhất % hằng năm.

2.3. Về văn hoá - xã hội

2.3.1. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn và công tác phổ cập giáo dục. Duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia; coi trọng việc giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Huy động đảm bảo đủ số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu dạy và học. Thực hiện tốt việc đổi mới quản lý trong giáo dục, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số. Huy động, thu hút các nguồn lực đầu tư, chăm lo cho sự nghiệp giáo dục; làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2.3.2. Tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân

Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trạm y tế; chú trọng nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Quan tâm công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm soát chặt chẽ, ngăn chặn, xử lý kịp thời các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong y tế. Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về dân số; duy trì mức sinh thay thế và nâng cao chất lượng dân số.

2.3.3. Đẩy mạnh phát triển văn hoá, thể thao

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, quản lý của chính quyền đối với 16 công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, quảng bá giới thiệu các tiềm năng, giá trị của các di tích trên địa bàn xã. Phát triển mạnh phong trào thể dục, thể thao quần chúng.

2.3.4. Đẩy mạnh phát triển hệ thống thông tin, truyền thông, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số

Quan tâm tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật, công nghệ hiện đại và các điều kiện cần thiết đáp ứng hoạt động thông tin cơ sở. Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho các cơ quan, đơn vị đảm bảo hiện đại, đồng bộ. Duy trì sử dụng hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm việc sử dụng chữ ký số. Đẩy mạnh triển khai các ứng dụng thanh toán trực tuyến, khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện hợp đồng điện tử, hóa đơn điện tử, thương mại điện tử, chữ ký số, định danh số,...

2.3.5. Quan tâm thực hiện tốt công tác lao động, việc làm và an sinh xã hội

Nâng cao chất lượng chính sách xã hội theo hướng toàn diện, bao trùm, bền vững. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với người có công, chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững. Chú trọng đào tạo nghề gắn với nhu cầu doanh nghiệp. Thực hiện tốt chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, an toàn, vệ sinh lao động; đẩy mạnh phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội. Tăng cường công tác phòng, chống tai, tệ nạn xã hội.

2.4. Công tác quản lý đất đai, môi trường; ứng dụng khoa học công nghệ

2.4.1. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho nhân dân, giải phóng mặt bằng bàn giao đất cho các dự án. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quy định của Luật đất đai, phát hiện xử lý kịp thời nghiêm minh các trường hợp vi phạm.

Tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức của nhân dân trong việc bảo vệ môi trường. Phối hợp kiểm soát chặt chẽ việc thu gom, xử lý nước thải chất thải của các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Phân đấu đến năm 2030, 100% chất thải rắn sinh hoạt được phân loại, thu gom, xử lý đảm bảo theo quy định.

2.4.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống

Chú trọng chuyển giao, ứng dụng rộng rãi các tiến bộ khoa học và công nghệ, chuyển đổi số vào sản xuất và đời sống, nhất là lĩnh vực sản xuất nông

nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào quản lý Nhà nước, cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; duy trì, bảo dưỡng hệ thống mạng nội bộ tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử của xã.

2.5. Công tác quốc phòng, an ninh, tư pháp

2.5.1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền đối với công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Chú trọng xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Hoàn thiện quy hoạch và xây dựng trụ sở làm việc Ban chỉ huy quân sự. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, thực hiện tốt công tác tuyển sinh quân sự. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng. Nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Chú trọng xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng toàn dân, tuyên truyền vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác, chống âm mưu “diễn biến hoà bình” “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch chống phá cách mạng nước ta.

2.5.2. Tăng cường công tác đảm bảo an ninh, trật tự

Giữ vững an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa, tư tưởng; an ninh nông thôn, tôn giáo; an ninh kinh tế; an ninh mạng ổn định, không xảy ra các vụ việc phức tạp. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc” và Đề án “Làng an toàn, khu dân cư an toàn, cơ quan, doanh nghiệp an toàn về an ninh trật tự”, các mô hình “Vận động toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm; cảm hóa giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư” hoạt động có hiệu quả, tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, quản lý tốt các đối tượng tiền án, tiền sự, nghiện ma túy, tù tha; nhân hộ khẩu trên địa bàn. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự gắn với cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 của Chính phủ. Tăng cường, làm tốt công tác PCCC và CNCH. Tiếp tục đầu tư nguồn lực, xây dựng trụ sở làm việc Công an xã đảm bảo theo quy định. Phát huy vai trò của các tổ bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở.

2.5.3. Làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, nhất là các vụ việc liên quan đến kinh tế. Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, gắn tiếp công dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc kéo dài, phức tạp, tránh phát sinh thành các điểm nóng ngay từ cơ sở.

2.5.4. Nâng cao chất lượng công tác tư pháp

Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở. Nâng cao chất lượng

công tác xây dựng, ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật. Làm tốt công tác thi hành pháp luật, cải cách tư pháp.

Trên đây là kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 của Ủy ban nhân dân xã Tĩnh Túc./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn xã;
- Các xóm trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, KT (L).

**TM ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hà Văn Hữu